



GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE TRẺ

(Khám tại Phòng chăm sóc sức khỏe trẻ em Quận, Huyện, Phòng khám khu vực)

Họ tên trẻ:.....

Ngày tháng năm sinh:..... Con thứ:.....

Lúc sinh:

- Cân nặng: kg - Chiều cao: cm
- Vòng đầu: cm - Vòng ngực: cm

Dinh dưỡng:

- Bú sữa mẹ:.....
- Tuổi bắt đầu ăn dặm:.....
- Chế độ ăn hiện tại:.....

+ Các bệnh đã mắc trước đây:.....

+ Các bệnh di truyền và dị dạng:.....

+ Tiểu sử mẹ bệnh trong lúc mang thai:..... - Lúc sanh:.....

+ Tiểu sử gia đình:.....

Khám được:

- Cân nặng: kg - Chiều cao: cm
- Vòng đầu: cm - Vòng ngực: cm

Da niêm mạc: Xanh ☐ Tím ☐ Vàng da ☐

Đường hô hấp:.....

Hệ tim mạch:

Nhịp tim

Khó thở ☐

Hệ tiêu hóa

Gan ☐

Lách ☐

T.M.H

Mắt:

R.H.M

Sinh dục tiết niệu:

Hệ tạo máu:

Hệ cơ bắp:

Hệ cơ khớp: Suy dinh dưỡng

Thần kinh tâm thần:

Đã chích ngừa: BGC

IDR

Còi xương

Lần 1

2

3

DTC ☐

☐

☐

Bại liệt ☐

☐

☐

NHẬN XÉT VỀ:

1. Tăng trưởng thể chất

2. Phát triển

- Vận động

- Tâm lý

3. Bệnh cần theo dõi

KẾT LUẬN: (Đủ sức khỏe vào trường)

ĐỀ NGHỊ: - Chế độ chăm sóc:.....

- Chế độ dinh dưỡng:.....

Ngày Tháng Năm 20....

BÁC SĨ KÝ TÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, Ngày..... tháng..... năm 20...

BẢNG ĐIỀU TRA ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ TRẺ TRƯỚC KHI VÀO NHÀ TRƯỜNG

Họ và tên trẻ:.....sinh ngày..... Nam, Nữ:.....

Chỗ ở hiện nay:.....Điện thoại:.....

I- HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ tên Cha:.....năm sinh:.....nghề nghiệp:.....

Trình độ văn hóa: Cấp I ☐ Cấp II ☐ Cấp III ☐ Đại học ☐ Trên Đại học ☐

Họ tên Mẹ:..... năm sinh:.....nghề nghiệp:.....

Trình độ văn hóa: Cấp I ☐ Cấp II ☐ Cấp III ☐ Đại học ☐ Trên Đại học ☐

Số con trong gia đình: 1 con ☐ 2 con ☐ 3 con ☐

Những người thân khác trong gia đình thường xuyên tiếp xúc với trẻ:

Ông ☐ Bà ☐ Cô ☐ Dì ☐ Chú ☐ Bác ☐

II- ĐẶC ĐIỂM TÂM LÝ

Trẻ có những thói quen:

Bú bình ☐ mút tay ☐ vù giả ☐

Bé ru ngủ ☐ nằm võng ☐ dễ ngủ ☐ khó ngủ ☐ ngủ vào lúc nào trong ngày.....

Dễ ăn ☐ khó ăn ☐ ăn vào lúc nào trong ngàymấy bữa.....

Món ăn chính hiện nay: Sữa, bột ☐ cháo ☐ cơm ☐

Thích ăn món gì nhất:.....

Ghét ăn món gì nhất:.....

Những thói quen đặc biệt khác:.....

Dễ tiếp xúc với trẻ: cùng lứa tuổi ☐ lớn hơn ☐ nhỏ hơn ☐

người lớn thân quen ☐ người lớn không quen ☐

Thích loại đồ chơi gì nhất:.....

Phản ứng của trẻ khi tập thói quen nề nếp nào đó: Bình thường ☐ sẵn sàng ☐ khó chịu ☐

Thái độ của trẻ khi rơi vào hoàn cảnh lạ: Bình thường ☐ sẵn sàng ☐ khó chịu ☐

HIỂU BIẾT VỀ GIÁO DỤC TRẺ CỦA PHỤ HUYNH

Đọc sách báo cách nuôi dạy trẻ: Thường xuyên ☐ thỉnh thoảng ☐ không đọc ☐

Cách nuôi dạy con của gia đình: Theo kinh nghiệm dân gian ☐ Sách báo ☐ kết hợp cả hai ☐

Bạn làm gì khi:

➤ Trẻ có biểu hiện tốt:.....

➤ Trẻ có biểu hiện không tốt:.....

Quan điểm cách giáo dục trẻ trong gia đình: Thống nhất ☐ Không thống nhất ☐

Trước khi gửi con vào trường có tập dần cho trẻ chế độ sinh hoạt của trường tại gia đình không?

Có tập cho bé làm quen ☐ Không tập cho bé làm quen ☐

Theo bạn phải tập cho cháu như thế nào để thích nghi nhanh chóng với nhà trường

.....
.....
.....

PHỤ HUYNH KÝ TÊN

TÓM TẮT NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CẦN LƯU Ý CỦA TRẺ QUA BẢNG ĐIỀU TRA

(Phần này dành cho giáo viên trực tiếp phụ trách ghi)

.....
.....
.....
.....
.....

GIÁO VIÊN KÝ TÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON HÒA MI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN NHẬP HỌC

Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG MẦM NON HÒA MI – QUẬN TÂN BÌNH

NỘI DUNG	Mẹ	Cha
Họ tên		
Nghề nghiệp		
Điện thoại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ tạm trú		
Địa chỉ cơ quan Điện thoại		

Đề nghị được gửi con tên là:..... Nam ☐ Nữ ☐

Ngày tháng năm sinh con thứ.....

Chúng tôi xin tuân theo các điều quy định trong nội quy nhà trường

Ngày tháng năm 202.....

PHỤ HUYNH KÝ TÊN

